

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119 /2020/HNGĐ-ST

Ngày 12 tháng 5 năm 2020

“*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Vinh và ông Nguyễn Văn Trình.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2020. Tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2020/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 2 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 16/4/2020 Và quyết định hoãn phiên tòa số 08/QĐST-HNGĐ ngày 29/4/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Chị H có mặt, anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh T kết hôn ngày 25/11/2005, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Ba Vì. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn chung sống tại thôn M xã V, huyện Ba Vì. Chị và anh T chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T thường rượu chè và đánh đập chị. Hai bên gia đình đã nhiều lần can thiệp, hòa giải nhưng anh T không thay đổi. Chị và anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 8/2019

đến nay, trong thời gian sống ly thân giữa chị và anh T không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hoàng Văn T1, sinh ngày 18/12/2006 và Hoàng D sinh ngày 16/8/2011. Khi ly hôn, nguyện vọng của chị H là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng D, giao cháu Hoàng Văn T1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, công sức chung: Chị H xác nhận không có.

Tại bản tự khai ngày 13/02/2020, anh Hoàng Văn T trình bày: Về thời gian kết hôn đúng như chị H trình bày, anh và chị H sống hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh và chị H bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách. Anh và chị H đã sống ly thân nhau từ tháng 10/2019. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được đoàn tụ.

Con chung: Có hai con chung như chị H trình bày, khi Tòa án giải quyết ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, công sức chung: Anh T cũng xác nhận không có.

Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của cháu Hoàng Văn T1 và cháu Hoàng D. Tại các biên bản lấy lời khai, bản tự khai ngày 14/02/2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, các cháu D và cháu T1 cùng trình bày nguyện vọng sau khi ly hôn xin được ở với bố.

* Tại phiên tòa: Anh T vắng mặt, chị H đề nghị được ly hôn đồng ý giao cả hai con cho anh T nuôi dưỡng.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

+ **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị cho chị H được ly hôn với anh T.
- Về con chung: Giao cháu Hoàng Văn T1, Hoàng D cho anh T nuôi dưỡng
- Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Không xem xét
- Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị giải quyết ly hôn, anh Hoàng Văn T là bị đơn có nơi cư trú tại xã V, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Như vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng cố T vắng mặt căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật TTDS Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai anh chị bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, thường xuyên xô xát, cãi vã. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn, anh T xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn đề nghị vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy cả chị H và anh T đều thừa nhận vợ chồng nhiều mâu thuẫn, hai anh chị đã sống ly thân. Mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh T có hai con chung là Hoàng Văn T1, sinh ngày 18/12/2006 và Hoàng D sinh ngày 16/8/2011. Chấp nhận sự tự nguyện của hai bên giao cả hai cháu cho anh T nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với chị H cho đến khi có yêu cầu mới. Chị H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, công sức chung: Do chị H và anh T đều xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Giao cả hai cháu Hoàng Văn T1, sinh ngày 18/12/2006; Hoàng D sinh ngày 16/8/2011 cho anh Hoàng Văn T tiếp tục nuôi dưỡng đến khi các cháu T1, D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác, tạm hoãn việc đóng góp nuôi con đối với chị Nguyễn Thị H cấp. Chị H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phương đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 07/02/2020 theo biên lai số AG/2010/0009856.

5. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã V, H.Ba Vì, TP. Hà Nội.
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trọng Đức